

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 14 – 4 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Minh Sơn
2. Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/HSST, ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Hoàng Quân, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp số A, xã M C, huyện C L, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Th, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1961. Bị cáo có vợ tên Lương Thị Thanh H, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015. Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 06/8/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Tấn Tr, sinh ngày 14/4/2000; nơi cư trú: ấp X, xã L Đ, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn L, sinh năm 1976 (chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1976. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 06/8/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Anh V, sinh ngày 01/01/1995; nơi cư trú: ấp M H, xã V K, huyện C Ng, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Anh D, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1974. Anh chị em ruột có 03 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 06/8/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Thị Thanh H, sinh ngày 01/7/2001; nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quang Nh, sinh năm 1953 (chết) và bà Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1958. Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 20/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Thanh H:* Luật sư Đặng Văn Chung của Văn phòng luật sư Đặng Văn Chung thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Địa chỉ: số 02 đường Nguyễn Tấn Liêng, ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trương Thị Thanh Th, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Đ B A, phường Đ Th, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long;

2. Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 2000 (vắng mặt),

Địa chỉ: ấp N B, xã TB, huyện C L, tỉnh Trà Vinh;

3. Ông Vương Quốc Th1, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số X, khóm X, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

4. Ông Kha Anh T1, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, khóm C, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

5. Anh Châu Trung Nh, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 111, Ph Đ Ph, khóm E, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 05/8/2021, các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V cùng với chị Trương Thị Thanh Th đến nhà trọ Hòa Bình của bị cáo H thuộc khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh chơi. Sau đó, Q, V và chị Th nghỉ tại phòng trọ của H cho đến ngày hôm sau, còn Tr đi về nhà mẹ ruột gần nhà

trợ của H để nghỉ. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/8/2021, Tr đi bộ qua phòng trọ của H và điện thoại rủ Nguyễn Thị Mỹ T đến phòng trọ của H chơi và ăn cơm cùng với cả nhóm. Sau khi ăn cơm xong, Q nảy sinh ý định muốn sử dụng ma túy (thuốc lắc loại MDMA và ma túy Khây loại Ketamine) nên Q rủ Tr sử dụng ma túy thì Tr đồng ý. Q và Tr thỏa thuận sẽ mua 02(Hai) viên ma túy thuốc lắc (loại MDMA) và 01(Một) chấm ma túy Khây (loại Ketamine), Tr sẽ đi mua ma túy đem về phòng trọ của H, sau đó Q sẽ thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản. Lúc đó, bị cáo V đứng gần đó nghe được Q và Tr trao đổi với nhau về việc mua ma túy thuốc lắc và ma túy Khây để cả nhóm cùng nhau sử dụng, sau khi bàn bạc thỏa thuận xong Tr liên lạc qua ứng dụng nhắn tin Facebook với Châu Trung Nh để hỏi mua 02 (Hai) viên ma túy thuốc lắc và 01(Một) chấm Khây thì Nh đồng ý bán với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền mua ma túy sẽ chuyển vào tài khoản Ngân hàng số 070114872820 của Nh. Đồng thời, Nh hẹn giao nhận ma túy tại khu vực Chùa Long Bình thuộc khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Sau đó, Tr thông báo cho cả nhóm có mặt tại phòng trọ của H biết sẽ mua ma túy thuốc lắc và ma túy Khây về để sử dụng. Lúc này Tr mượn xe mô tô Vision biển số 84L1- 41770 của Q cho V chở đến trước Chùa Long Bình thuộc khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, gặp Nh để mua ma túy, Nh điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chạy đến và đưa cho Tr 01(Một) bịch nylon có chứa 02(Hai) viên ma túy thuốc lắc và 01(Một) bịch nylon có chứa ma túy Khây. Mua được ma túy, V chở Tr về phòng trọ của H. Do T vừa điện thoại cho Vương Quốc Th1, rủ đến phòng trọ của H chơi và được Th1 đồng ý. Khi thấy V chở Tr về tới phòng trọ thì T liền nhờ V đến nhà rước Th1 đến phòng trọ của H chơi. Còn Tr vào phòng trọ kêu Q chuyển số tiền 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) cho Nh thông qua tài khoản Ngân hàng Sacombank số 070114872820 của Nh. Tr mua số ma túy trên của Nh với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng lúc Tr kêu Q chuyển tiền thì Tr quên nên nói Q chuyển 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau khi Q chuyển tiền xong, Tr lấy cái đĩa sứ màu trắng có sẵn trong phòng trọ của H rồi dùng bịch lửa hơi nóng rồi đổ ma túy Khây vừa mua được lên đĩa sứ và dùng tấm thẻ ATM có chữ THACH SA DONL chà nhuyển ma túy Khây, chia ma túy Khây thành các đoạn ngắn để sử dụng, lúc này H đưa cho Tr 01(Một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) để Tr cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá dùng để hút ma túy Khây. Khi xào ma túy Khây xong, thì V chở Th1 vừa tới phòng trọ. Bị cáo Tr để cái đĩa sứ màu trắng chứa ma túy Khây lên bàn nhỏ ở giữa phòng trọ. Tiếp đó, Tr chia 02 viên ma túy thuốc lắc thành 7 phần, mỗi người sử dụng một phần. Trong đó, Tr một phần, Tr đưa cho Q sử dụng một phần, H và Th mỗi người sử dụng một phần. Các phần ma túy còn lại, Tr để trên đĩa sứ màu trắng chứa ma túy Khây để mọi người lấy sử dụng. Tuy nhiên, T không sử dụng ma túy (thuốc lắc) nên đưa lại cho Tr và Tr sử dụng hết, H và Th chỉ uống một phần còn lại một phần đưa cho Tr cất giữ, Tr để phần thuốc lắc này ở trên bàn cạnh cửa ra vào để ai muốn sử dụng thì tự lấy sử dụng. Sau khi cả nhóm sử dụng ma túy xong, lúc này Tr đưa đĩa sứ màu trắng chứa ma túy Khây đã phân chia sẵn cho Q sử dụng, Q dùng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) đã cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ

đầu lọc của điều thuốc lá hút ma túy Khây qua đường mũi vào cơ thể, tiếp tục Tr, V, H và Th, T, Th1, sử dụng tiếp ma túy. Khi sử dụng ma túy xong, Tr nhớ lại việc mua ma túy thuốc lắc và ma túy Khây chỉ có 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng Q chuyển 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) vào tài khoản của Nh nên nhắn tin qua ứng dụng tin nhắn của Facebook với Nh để yêu cầu Nh chuyển trả lại 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) vào tài khoản Ngân hàng BIDV mà Tr mượn của T. Nh đã chuyển 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) vào tài khoản của T nhưng T chưa đưa số tiền này cho Tr. Sau đó, cả nhóm tiếp tục sử dụng ma túy Khây thêm khoảng 02 lượt. Tr dùng tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) được cuộn tròn hai đầu có bao bọc vỏ của điều thuốc lá để làm dụng cụ sử dụng ma túy Khây nhưng chưa kịp sử dụng ma túy Khây thì bị lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ phát hiện trên mặt bàn trang điểm có 01(Một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, bên trong có chứa 01(Một) viên nén màu xám, không rõ hình dạng, trên viên nén có dòng chữ LVER và trong 01(Một) cái đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng có chất bột màu trắng cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Q, Tr, V, H, T, Th, Th1 đều dương tính với ma túy tổng hợp.

Ngày 07/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Tại bản kết luận số: 471/KLGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận:

- Gói 01: Viên nén màu xám chứa trong 01(một) bịch nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: PS3 1902810 gửi giám định là Ma túy; loại: MDMA; khối lượng: 0,4065 gam.

- Gói 02: Chất bột màu trắng gói trong 01(một) mảnh giấy màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: PS3 1902815 gửi giám định là Ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,3113 gam.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01(một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ bên trong chứa một viên nén màu xám không rõ hình dạng trên viên nén có dòng chữ LVER.

- 01(một) cái đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng trên cái đĩa có chất bột màu trắng.

- 01(một) thẻ ATM có dòng chữ THACH SA DONL, đã qua sử dụng.

- 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc vỏ của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ đầu lọc của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- 01(một) đèn chiếu có dòng chữ LASER LIGHT SYSTEM SR-1000 RGB 12 in 1, đã qua sử dụng.

- 01(một) loa Bluetooth màu đen có dòng chữ harman/Kardon, kèm theo bộ sạc, đã qua sử dụng.

- 01(một) chứng minh nhân dân số 334280516 mang tên Đoàn Hoàng Q, cấp ngày 14/5/2018.

- 01(một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh loại cảm ứng có số IMEI (khe 1) 352353114963462; số IMEI (khe 2) 352354114963460, kèm sim số 0989915496, 0989457511, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- 01(một) xe mô tô biển số 84L1- 41770 có số máy JF66E0273618, số khung 5816GY273761, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng.

- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang số 019993, tên chủ xe Đoàn Nguyễn Khánh Q, biển số 84L1-41770, số máy JF66E0273618, số khung 5816GY273761.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max có số máy MG913LL/A, số seri: F2NDMCD10D42 màu xanh đen, bị nứt kính cường lực phía màn hình, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, kèm sim số 0867482619, đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone, tên kiểu máy iphone XS Max, số máy MT6H2LL/A, số seri: F2LX9XAWKPHF màu vàng hồng, đã qua sử dụng, kèm sim số 0767167710.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, số máy MWKM2LL/A, số seri GOPZVM7TN725, đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, kèm theo sim số 079438984.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số máy MWHL2VN/A, số seri: FK1ZV0H3N710, đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều chỗ.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone, số máy MWLY2VN/A, số seri: GOND72BGN73C, màu xanh, đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu trắng, biển kiểm soát 84L1- 47978, số khung RLHJF5812GY863214, số máy JF66E0594328 đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Hùng M, địa chỉ ấp N B, xã T B, huyện C L, tỉnh Trà Vinh, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu đỏ đen.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-HS ngày 15/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh

Anh V và Hoàng Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V phạm tội tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hoàng Thị Thanh H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Hoàng Q từ 02 đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Tấn Tr từ 02 đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Anh V từ 02 đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thanh H từ 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong ghi lần lượt số 471/M1, 471/M2 bên ngoài có ghi ngày 09/8/2021, chữ ký của Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Lê Dương Tuấn cùng với hình dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01(một) cái đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng.

- 01(một) thẻ ATM có dòng chữ THACH SA DONL, đã qua sử dụng.

- 01(một) đèn chiếu có dòng chữ LASER LIGHT SYSTEM SR-1000 RGB 12 in 1, đã qua sử dụng.

- 01(một) loa Bluetooth màu đen có dòng chữ harman/Kardon, kèm theo bộ sạc, đã qua sử dụng.

** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

- 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc vỏ của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ đầu lọc của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng đựng trong túi niêm phong số 1902811, tại bút lục số 465 được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01(một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh loại cảm ứng có số IMEI (khe 1) 352353114963462; số IMEI (khe 2) 352354114963460, kèm sim số 0989915496, 0989457511, đã qua sử dụng.

** Những tài sản không liên quan đến vụ án trả lại cho các bị cáo gồm:*

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Hoàng Q: 01 (một) chứng minh nhân dân số 334280516 mang tên Đoàn Hoàng Q, cấp ngày 14/5/2018;

- Trả lại cho bị cáo Võ Tấn Tr 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 334962575 mang tên Võ Tấn Tr, cấp ngày 27/02/2020;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max có số máy MG913LL/A, số sêri: F2NDMCD10D42 màu xanh đen, bị nứt kính cường lực phía màn hình, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, kèm sim số 0867482619, đã qua sử dụng và 01(một) chứng minh nhân dân số 334848632 mang tên Huỳnh Anh V, cấp ngày 04/6/2018.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thanh H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, tên kiểu máy iphone XS Max, số máy MT6H2LL/A, số sêri: F2LX9XAWKPHF màu vàng hồng, đã qua sử dụng, kèm sim số 0767167710.

Ngoài ra các bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vị luật sư bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo H tại phiên tòa sơ thẩm thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội H tham gia với vai trò bị động, vì các bị cáo khác và những người bạn trong nhóm lúc đầu là đến phòng trọ của H để chơi và ăn cơm, H không có rủ rê mà do các bị cáo Q, Tr khơi gợi bàn bạc mua ma túy về để tổ chức sử dụng, lúc đầu H không đồng ý, sau đó do Tr tác động nói là có Q xuống chơi nên H im lặng do sự việc đã rồi H bị động tham gia, hơn nữa hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V, Hoàng Thị Thanh H thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V, Hoàng Thị Thanh H đã nhận lỗi và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Mỹ T, Vương Quốc Th1, Kha Anh T1, Châu Trung Nh, đều vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó không làm ảnh hưởng đến vụ án, căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy lời trình bày các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H, Trương Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Mỹ T, Vương Quốc Th1 đến nhà trọ Hòa Bình phòng trọ của bị cáo Hoàng Thị Thanh H thuê ở thuộc khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh chơi. Sau đó, bị cáo Q rủ Tr đi mua ma túy về cho cả nhóm cùng nhau sử dụng thì được Tr đồng ý, sau khi bàn bạc xong Tr nhắn tin cho Châu Trung Nh hỏi mua 02(Hai) viên ma túy thuốc lắc và 01(Một) chằm Khây với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) thì Nh đồng ý bán hẹn giao nhận tại khu vực Chùa Long Bình thuộc khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Khi đến nơi Nh đưa cho Tr 01(một) bịch nylon có chứa 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc và 01(một) bịch nylon có chứa ma túy Khây. Mua được ma túy, V chở Tr về phòng trọ của H. Tại đây, Tr lấy cái đĩa sứ màu trắng có sẵn trong phòng trọ rồi đổ ma túy Khây lên đĩa sứ và dùng tấm thẻ ATM cả nhuyển ma túy Khây ra, lúc này H đưa cho Tr 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) để Tr làm dụng cụ

sử dụng ma túy Khây. Tiếp tục, Tr chia ma túy thuốc lắc thành 7 phần, mỗi người sử dụng một phần, nhưng H và Th chỉ uống một phần còn lại một phần đưa cho bị can Tr cất giữ, bị can Tr để phần thuốc lắc này ở trên bàn cạnh cửa ra vào để ai muốn sử dụng thì tự lấy sử dụng. Tiếp tục cả nhóm chuẩn bị sử dụng ma túy Khây trên đĩa thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ phát hiện trên mặt bàn trang điểm có 01(Một) bình nylon trong suốt có viền màu đỏ, bên trong có chứa 01(Một) viên nén màu xám, không rõ hình dạng và trong 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng có chất bột màu trắng cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Qua đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ số ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nói trên. Kết luận giám định ma túy loại: MDMA; khối lượng: 0,4065 gam và ma túy: loại Ketamine; khối lượng: 0,3113 gam.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội và còn lôi kéo tổ chức cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp gây nguy hại đến sức khỏe của bản thân và những người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, tạo ra dư luận xấu trong nhân dân là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo để trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Vai trò của bị cáo Đoàn Hoàng Q và Võ Tấn Tr là ngang nhau, mặc dù Q là người khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy, còn Tr là người giúp sức tích cực liên hệ với Nh để mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ, chế biến và phân chia ma túy cho cả nhóm sử dụng nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Huỳnh Anh V, Hoàng Thị Thanh H khi được Q và Tr bàn bạc rủ rê dù biết hành vi tổ chức sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng các bị cáo tiếp tay cùng đồng bọn thực hiện đến cùng. Vthì chờ Tr đi mua ma túy, còn H tạo điều kiện địa điểm, dụng cụ để cả nhóm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên là người phạm tội lần đầu là người giúp sức với vai trò không đáng kể.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Q có ông ngoại tên Nguyễn Văn G được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị có Tr có ông nội tên Võ Tấn Th là thương binh hạng 4/4 được Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng thưởng huân chương hội cựu chiến binh Việt Nam. Bị cáo V có ông cố ngoại tên Nguyễn Văn Đ là liệt sĩ. Là tình tiết giảm nhẹ được quy theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H sống cùng mẹ ruột, là lao động chính trong gia đình, thuộc hộ cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn, đơn chiếc là tình tiết giảm nhẹ được quy theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Mỹ T và Vương Quốc Th1 chưa đủ yếu tố để khởi tố, nên Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, T, Th1 là có căn cứ.

Đối với anh Kha Anh T1 chủ nhà trọ Hòa Bình, việc các bị cáo Tr, Q, V, H có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ của H, anh T1 không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, không xử lý là có căn cứ.

Đối với Châu Trung Nh là người bán ma túy cho các bị can để sử dụng. Do đương sự Nh đã bị khởi tố để điều tra về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác, nên không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản sau đây là có căn cứ:

- Trả lại cho Đoàn Nguyễn Khánh Q: 01(một) xe mô tô biển số 84L1- 41770 có số máy JF66E0273618, số khung 5816GY273761, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng và 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang số 019993, tên chủ xe Đoàn Nguyễn Khánh Q, biển số 84L1- 41770, số máy JF66E0273618, số khung 5816GY273761.

- Trả lại cho Vương Quốc Th1: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, số máy MWKM2LL/A, số seri GOPZVM7TN725, đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, kèm theo sim số 079438984.

- Trả lại cho Trương Thị Thanh Th: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số máy MWHL2VN/A, số seri: FK1ZV0H3N710, đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều chỗ.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone, số máy MWLY2VN/A, số seri: GOND72BGN73C, màu xanh, đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- Trả lại cho Nguyễn Hùng M: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu trắng, biển kiểm soát 84L1- 47978, số khung RLHJF5812GY863214, số máy JF66E0594328 đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Hùng M, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu đỏ đen.

* Những vật chứng là công cụ phạm tội liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong ghi lần lượt số 471/M1, 471/M2 bên ngoài có ghi ngày 09/8/2021, chữ ký của Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Lê Dương Tuấn cùng với hình dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01(một) cái đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng.

- 01(một) thẻ ATM có dòng chữ THACH SA DONL, đã qua sử dụng.

- 01(một) đèn chiếu có dòng chữ LASER LIGHT SYSTEM SR-1000 RGB 12 in 1, đã qua sử dụng.

- 01(một) loa Bluetooth màu đen có dòng chữ harman/Kardon, kèm theo bộ sạc, đã qua sử dụng.

* Những vật chứng của vụ án còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc vỏ của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ đầu lọc của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng đựng trong túi niêm phong số 1902811, tại bút lục số 465 được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01(một) điện thoại di động của bị cáo Quân, hiệu SAMSUNG màu xanh loại cảm ứng có số IMEI (khe 1) 352353114963462; số IMEI (khe 2) 352354114963460, kèm sim số 0989915496, 0989457511, đã qua sử dụng.

* Những tài sản không liên quan đến vụ án cần được trả lại cho các bị cáo gồm:

Trả lại cho bị cáo Đoàn Hoàng Q: 01(một) chứng minh nhân dân số 334280516 mang tên Đoàn Hoàng Q, cấp ngày 14/5/2018;

Trả lại cho Võ Tấn Tr 01(một) giấy chứng minh nhân dân số 334962575 mang tên Võ Tấn Tr, cấp ngày 27/02/2020;

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh V: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max có số máy MG913LL/A, số sêri: F2NDMCD10D42 màu xanh đen, bị nứt kính cường lực phía màn hình, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, kèm sim số 0867482619, đã qua sử dụng và 01(một) chứng minh nhân dân số 334848632 mang tên Huỳnh Anh V, cấp ngày 04/6/2018.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thanh H: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone, tên kiểu máy iphone XS Max, số máy MT6H2LL/A, số sêri: F2LX9XAWKPHF màu vàng hồng, đã qua sử dụng, kèm sim số 0767167710.

[6] Vị luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày có cơ sở, nên được chấp nhận.

[7] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố Các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Hoàng Thị Thanh H thuộc hộ cận nghèo căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được miễn án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V và Hoàng Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 (cho cả 02 tội danh), khoản 1 Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hoàng Q 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Hoàng Q phải chấp hành hình phạt chung là 9 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2021.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 (cho cả 02 tội danh), khoản 1 Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tấn Tr 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo Võ Tấn Tr phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2021.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 (cho cả 02 tội danh), khoản 1 Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Anh V 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo Huỳnh Anh V phải chấp hành hình phạt chung là 08 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Thanh H 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong ghi lần lượt số 471/M1, 471/M2 bên ngoài có ghi ngày 09/8/2021, chữ ký của Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Lê Dương Tuấn cùng với hình dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ ATM có dòng chữ THACH SA DONL, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đèn chiếu có dòng chữ LASER LIGHT SYSTEM SR-1000 RGB 12 in 1, đã qua sử dụng.

- 01 (một) loa Bluetooth màu đen có dòng chữ harman/Kardon, kèm theo bộ sạc, đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc vỏ của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu có bao bọc bởi vỏ đầu lọc của điều thuốc lá, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng đựng trong túi niêm phong số 1902811, tại bút lục số 465 được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01(một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu xanh loại cảm ứng có số IMEI (khe 1) 352353114963462; số IMEI (khe 2) 352354114963460, kèm sim số 0989915496, 0989457511, đã qua sử dụng.

** Những tài sản không liên quan đến vụ án trả lại cho các bị cáo gồm:*

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Hoàng Q: 01(một) chứng minh nhân dân số 334280516 mang tên Đoàn Hoàng Q, cấp ngày 14/5/2018;

- Trả lại cho Võ Tấn Tr 01(một) giấy chứng minh nhân dân số 334962575 mang tên Võ Tấn Tr, cấp ngày 27/02/2020;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh V: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max có số máy MG913LL/A, số seri: F2NDMCD10D42 màu xanh đen, bị nứt kính cường lực phía màn hình, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, kèm sim số 0867482619, đã qua sử dụng và 01(một) chứng minh nhân dân số 334848632 mang tên Huỳnh Anh V, cấp ngày 04/6/2018.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thanh H: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone, tên kiểu máy iphone XS Max, số máy MT6H2LL/A, số seri: F2LX9XAWKPHF màu vàng hồng, đã qua sử dụng, kèm sim số 0767167710.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021 giữa Công an TP. Trà Vinh và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Trà Vinh.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Đoàn Hoàng Q, Võ Tấn Tr, Huỳnh Anh V mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hoàng Thị Thanh H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 14/4/2022. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Kim Triều